

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

Số 11B Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương



**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2018**



*Thủ Dầu Một, ngày 05 tháng 4 năm 2018*



# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn



Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 3 năm 2018

## DANH MỤC TÀI LIỆU

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông
2. Chương trình Đại hội
3. Thể lệ biểu quyết
4. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017
5. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 (Bảng tóm tắt).
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017
8. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017
9. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018
10. Tờ trình Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2018
11. Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
12. Tờ trình Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (kèm Phụ lục)
13. Tờ trình ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (kèm Phụ lục).
14. Dự thảo Biên bản Đại hội.
15. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.



# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 3 năm 2018

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

### **Điều 1: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty được chốt ngày 21/3/2018 (Theo thông báo số 241/TB-CNVSD của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM ngày 02/3/2018 về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018).

### **Điều 2: Đoàn Chủ tịch Đại hội**

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn cổ đông và Đại hội thảo luận.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số cổ phần của các cổ đông sở hữu.

### **Điều 3: Ban Thư ký Đại hội**

Ban Thư ký gồm 02 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Ban Thư ký có nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.



#### **Điều 4: Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm 02 người, do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Ban kiểm tra có nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Báo cáo trước Đại hội tình hình cổ đông đến dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông đến tham dự, đại diện ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

#### **Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội**

- Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách được chốt đến ngày 21/3/2018 hoặc người được ủy quyền (gọi chung là cổ đông) đều có quyền tham dự Đại hội.
- Cổ đông tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.
- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Khi ra ngoài hội trường phải chấp hành các quy định và theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức.
- Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

#### **Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc tranh luận thì cần giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu ý kiến. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các nội dung, ý kiến khác đã nêu và phù hợp với chương trình Đại hội.

#### **Điều 7: Biểu quyết**

Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội được phát 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT, mỗi Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần mà cổ đông nắm giữ và phần được ủy quyền (nếu có). Phiếu này dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.

\* Hình thức biểu quyết:

- Đại hội biểu quyết từng vấn đề theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và theo trình tự trong nội dung chương trình Đại hội. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách biểu quyết trực tiếp.



- Ban Thư ký có trách nhiệm tập hợp kết quả biểu quyết: Đồng ý, Không đồng ý, Không ý kiến. Kết quả biểu quyết được tổng hợp và công bố trong Biên bản của Đại hội.
- Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi có ít nhất 65% trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết thông qua.

#### **Điều 8: Điều khoản chung**

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông này. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý.

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trí*





# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

**Thời gian: 14h00 ngày 05/4/2018 – thứ Năm**

**Địa điểm:** Hội trường Biwase - Số 11 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
1	- Đón tiếp, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu Đại hội	13h30 – 14h00	Ban tổ chức
2	Khai mạc Đại hội: - Chào cờ - Tuyên bố lý do tổ chức đại hội và giới thiệu thành phần tham dự	14h00 – 14h15	Ban tổ chức
3	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Bầu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	14h15 – 14h20	Ban tổ chức
4	- Thông qua Quy chế làm việc của đại hội - Thông qua Chương trình đại hội - Thông qua Thê lệ biểu quyết	14h20 – 14h30	Ông Võ Văn Bình
5	Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017	14h30 – 14h40	Ông Nguyễn Văn Trí
6	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018	14h40 – 14h50	Ông Trần Thế Hưng
7	Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2017	14h50 – 15h00	Bà Tăng Tố Vân
8	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017	15h00 – 15h10	Bà Ng.T.Ngọc Thanh
9	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017	15h10 – 15h15	Ông Nguyễn Văn Trí
10	Đóng góp ý kiến của các cổ đông về các báo cáo, tờ trình và giải đáp tại Đại hội	15h15 – 15h25	Đoàn Chủ tịch
	<i>Đại hội nghỉ giải lao</i>	<i>15h25 – 15h40</i>	
11	- Thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2018	15h40 – 15h50	Ông Nguyễn Văn Trí

12	- Thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2018 - Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018	15h50 – 16h00	Ông Võ Văn Bình
13	Thông qua Tờ trình và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (kèm Phụ lục)	16h00 – 16h10	Ông Trần Thế Hưng
14	Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (kèm Phụ lục)	16h10 – 16h15	Ông Nguyễn Văn Trí
15	Thông qua Biên bản Đại hội	16h15 – 16h25	Bà. Ng Phước Nguyên
16	Thông qua Nghị quyết Đại hội	16h25 – 16h35	Ông Nguyễn Văn Trí
17	Bế mạc Đại hội	16h35 – 16h40	Ban tổ chức

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trí, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 03 năm 2018

## THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

### **I/ Mục đích:**

Nhằm đảm bảo kết luận một cách chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

### **II/ Nguyên tắc biểu quyết:**

1. Chính xác, đúng pháp luật, đúng điều lệ.
2. Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
3. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **III/ Cách tiến hành:**

1. Những cổ đông được đăng ký tại Sổ Cổ đông của Công ty vào thời điểm Đại hội được quyền tham gia biểu quyết.
2. Mỗi đại biểu tham dự ĐHĐCĐ có quyền biểu quyết được phát một Phiếu biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các thông tin: Tên cổ đông, Địa chỉ cổ đông và số lượng cổ phần biểu quyết.
3. Đối với mỗi vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa đoàn sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng cách cầm Phiếu biểu quyết đưa lên cao theo các tình trạng sau: Đồng ý, Không đồng ý, Không ý kiến.

### **IV/ Kết quả biểu quyết:**

1. Kết quả biểu quyết tính theo phần trăm (%) số cổ phần nắm giữ trên vốn điều lệ.
2. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thông qua phù hợp theo Điều lệ và Luật Doanh nghiệp 2014.

### **V/ Hiệu lực:**

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trí*





# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 07/BC-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 3 năm 2018

## BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VỀ QUẢN TRỊ & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty được thông qua ngày 24/4/2017;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2017 như sau:

### I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Tên Công ty Đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
2. Tên viết tắt: TDMWATER
3. Mã chứng khoán: TDM
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
5. Điện thoại: +84 274 3842255 Fax: +84 274 3841838
6. Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch; kinh doanh các dịch vụ ngành nước và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
7. Vốn điều lệ: **812.000.003.750** đồng (*Tám trăm mười hai tỷ lẻ ba ngàn, bảy trăm năm mươi đồng*), số lượng cổ phiếu là **81.200.000** cổ phiếu, mệnh giá một cổ phiếu là 10.000đồng/cổ phiếu.

### II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

#### **1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gồm 05 (năm) thành viên như sau:



TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0CP Đại diện cho Công ty Quỳnh Phúc: 25.619.000CP (39,389%)
2	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0CP
3	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0CP Đại diện cho Công ty N.T.P: 11.407.000CP (17,538%)
4	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0CP Đại diện cho Công ty D&B: 11.421.960CP (17,561%)
5	Ông Lý Thế Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0CP

(Số lượng cổ phiếu căn cứ vào danh sách cổ đông chốt đến ngày 12/01/2018)

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

### a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện 12 (mười hai) cuộc họp HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát và đại diện Ban Tổng Giám đốc Công ty. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2017 như sau:

TT	Họ tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
4	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
5	Ông Lý Thế Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	12/12	100%	

### b. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Ngoài các nghị quyết của HĐQT được thông qua tại Biên bản các cuộc họp HĐQT, trong năm 2017, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về những vấn đề sau:

TT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/BB-HĐQT	10/01/2017	Về việc lấy ý kiến ĐHCĐ bằng văn bản thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty
2	03/NQ-HĐQT	14/01/2017	NQ về tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

3	05/BB-HĐQT	09/02/2017	Về việc giao Bà Tăng Tố Vân giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty từ ngày 11/2/2017
4	09/NQ-HĐQT	20/03/2017	NQ về việc triển khai phương án phát hành 30.259.482 cổ phần cho cổ đông hiện hữu
5	10/NQ-HĐQT	20/03/2017	NQ Thông qua hồ sơ phát hành
6	12/NQ-HĐQT	30/03/2017	NQ về việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2017
7	13/KH-HĐQT	04/04/2017	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017
8	29/NQ-HĐQT	23/05/2017	Về việc cử ông Nguyễn Văn Trí là Người đại diện phần góp vốn Cty TDMWater tại Biwase
9	129B/QĐ-CPNTDM	06/07/2017	QĐ phê duyệt dự án điều chỉnh Dự án HTCNT khu vực Bàu Bàng gđ 1 công suất 15.000m <sup>3</sup> /ngđ
10	134/QĐ-CPNTDM	10/07/2017	QĐ điều chỉnh thu nhập của Tổng Giám đốc Công ty
11	32/NQ-HĐQT	25/07/2017	Nghị quyết HĐQT xử lý CP không chào bán hết và CP lẻ phát sinh của đợt chào bán CP tăng vốn điều lệ
12	155/QĐ-CPNTDM	07/08/2017	QĐ thay đổi địa chỉ trụ sở chính và Vốn điều lệ Công ty
13	159/QĐ-CPNTDM	09/08/2017	QĐ phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công Dự án HTCNT khu vực BB giai đoạn 1 công suất 15.000m <sup>3</sup> /ngđ
14	165/NQ-HĐQT	18/08/2017	Nghị quyết HĐQT về tổ chức ĐHCĐ bất thường 2017
15	179/QĐ-CPNTDM	05/09/2017	QĐ cử Tổng Giám đốc đi công tác tại Đức và Ý từ ngày 22/11/2017 đến 02/12/2017
16	36/NQ-HĐQT	06/09/2017	Mua cổ phần Biwase trong đợt thoái vốn 10%, 5.250.000 cổ phần
17	38/NQ-HĐQT	08/06/2017	Thay đổi mục sử dụng vốn tại NQ số 08 ngày 16/3/2017
18	44/NQ-HĐQT	13/10/2017	Điều chỉnh tỉ lệ phát hành cho CBCNV, HĐQT, BKS. Điều chỉnh phương thức phát hành 20% vốn điều lệ từ phương thức "chào bán Cp ra công chúng thông qua đấu giá" thành "Chào bán cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ"
19	45/NQ-HĐQT	13/10/2017	NQ về tổ chức ĐHCĐ bất thường 2017 - lần 2
20	50A/NQ-HĐQT	16/11/2017	NQ HĐQT thông qua tiêu chí chọn đối tượng được chào bán riêng lẻ

21	54/NQ-HĐQT	21/11/2017	NQ triển khai phương án phát hành 4,86% cho CBCNV, HĐQT, BKS
22	56/NQ-HĐQT	21/11/2017	NQ triển khai phương án phát hành 19,99% cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ.
23	58/NQ-HĐQT	11/12/2017	NQ triển khai mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành CP cho NĐT

**c. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị**

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt trong việc thực thi các nội dung nghị quyết đại hội cổ đông đề ra, các mục tiêu sản xuất kinh doanh luôn được kiểm soát hàng tháng, quý cũng như kịp thời đôn đốc, nhắc nhở Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện có trọng tâm, trọng điểm các dự án nhà máy cung cấp nước sinh hoạt. Trong năm, đặt biệt đã đưa Nhà máy Nước Bàu Bàng giai đoạn 1 với công suất 15.000m<sup>3</sup>/ngày đem vào sử dụng (ngày 17/02/2017).
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.
- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành các văn bản về những vấn đề nhân sự, điều hành Công ty, thông qua hồ sơ đăng ký phát hành, chuẩn bị nguồn vốn đầu tư thực hiện dự án, định hướng về chiến lược phát triển kế hoạch SXKD và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT;
- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 347,8 tỷ lên 650,4 tỷ.
- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty. Nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm tra việc thực thi công việc theo sự phân công nhiệm vụ hoặc phân cấp từ Hội đồng quản trị.

**d. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc**

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:
  - + Thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đề ra và việc thực hiện các Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành về hoạt động của doanh nghiệp.
  - + Hàng tháng, quý Phòng Tài chính-Kế toán đều lập báo cáo kết quả hoạt

động sản xuất kinh doanh báo cáo Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh kịp thời cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế tài chính của Công ty.

+ Thông qua các nội dung kiểm tra, đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc Công ty.

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

+ Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở Ban Điều hành hoàn thiện các hạng mục xây dựng "*Nhà máy Nước Bàu Bàng thuộc huyện Bàu Bàng tỉnh Bình Dương*" nhằm đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

### **3. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty**

- Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 24/04/2017, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đạt nhiều nội dung kế hoạch đề ra. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc được đánh giá mỗi 2 tháng 1 lần và theo định kỳ từng quý, năm cụ thể về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu đạt: **220** tỷ đồng, đạt 108% nghị quyết (203 tỷ đồng), tăng 34% so với năm 2016 (163 tỷ đồng).

+ Lợi nhuận sau thuế trong năm đạt: **75,89** tỷ đồng, đạt 105% nghị quyết (71,88 tỷ đồng), tăng 31% so với năm 2016 (57,77 tỷ đồng)

+ Cổ tức đạt 8%/vốn điều lệ: đã chi tạm ứng 8% như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

+ Thu nhập người lao động ổn định và tăng khoảng 10% so với năm 2016.

+ Các quỹ đều được trích và sử dụng đúng quy định và ổn định.

- Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch cho năm 2018, đặc biệt là đã chỉ đạo điều chỉnh giá nước sạch trong bối cảnh hết sức khó khăn về nhiều mặt;

Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành những mục tiêu quan trọng như: phát triển hệ thống cấp nước, công tác bảo dưỡng nhà máy được thực hiện đúng tiến độ và phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng..., triển khai thực hiện các chỉ tiêu chính đều đạt và vượt so với tinh thần và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

### **4. Về công tác quản trị tài chính:**

Công tác quản trị tài chính luôn được Hội đồng quản trị chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo qui định của pháp luật.

## 5. Về trích lập các Quỹ:

TT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập	Tương đương (tỷ đồng)
I	Chi cố tức năm 2017/ 650 tỷ	8%	52,032
II	Trích lập các Quỹ	25%	18,973
1	Quỹ đầu tư phát triển	15%	11,384
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6%	4,553
	- Quỹ khen thưởng	5%	3,795
	- Quỹ phúc lợi	1%	0,758
3	Quỹ thưởng người quản lý	4%	3,035
III	Lợi nhuận còn lại sau phân phối sẽ bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển		4,888

## III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỦA HĐQT NĂM 2018

Phát huy những kết quả đạt được của năm 2017, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018. Thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn, giảm thất thoát nước. Các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện như sau:

### 1. Về điều hành quản lý sản xuất:

- Tăng cường công tác nhân sự, làm tốt công tác dịch vụ khách hàng, bán hàng để đáp ứng tương xứng với giá cả dịch vụ mới.
- Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc phục vụ để khách hàng luôn đạt sự hài lòng về chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính an toàn, sạch sẽ của chất lượng sản phẩm cung cấp, đảm bảo vấn đề môi trường để Bình Dương luôn tự hào về hạ tầng kỹ thuật của tỉnh để mạnh dạng mời gọi, thu hút đầu tư nhiều hơn nữa.
- Đã hoàn thành việc Tăng vốn điều lệ từ 650,4 tỷ lên 812 tỷ.
- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, mục tiêu đề ra:
  - + Doanh thu tối thiểu đạt 258 tỷ đồng. (tăng 17% so với năm 2017)
  - + Lợi nhuận trước thuế tối thiểu đạt 103 tỷ đồng. (tăng 35% so với năm 2017)
  - + Cổ tức mong đợi đạt 9%/vốn điều lệ.

### 2. Về dịch vụ cấp nước:

Tiếp tục phát triển thị trường nước sạch, bên cạnh việc đáp ứng tốt nhu cầu nước sạch đô thị.

### 3. Về triển khai thực hiện các dự án:

- Chuẩn bị đầu tư nâng công suất Nhà máy Nước Dĩ An;
- Thực hiện quyết toán tuyến ống nước thô D1400 và Nhà máy Nước Bàu Bàng;
- Tiếp tục tìm nguồn vốn với lãi suất tốt để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh của công ty về cấp nước và đầu tư tài chính.

Trên đây là Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một năm 2017.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Trí**



Số: /BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 28 tháng 3 năm 2018

## BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

### **I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

#### **1. Tổng quan**

Năm 2017 là năm Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gặp nhiều khó khăn.

Nhu cầu nguồn vốn cho đầu tư kinh doanh thì rất lớn, chịu nhiều áp lực như: trong việc cung cấp nước cho khu vực Bàu Bàng, đầu tư xây dựng cơ bản, thanh toán các khoản nợ... và nhất là việc tăng vốn phải theo nhiều quy trình, quy định của pháp luật hiện hành.

Nhu cầu tăng vốn liên tục, nguồn lực còn hạn chế nên Ban điều hành phải cố gắng, nỗ lực tìm phương án xoay sở nguồn vốn hoạt động

#### **2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017**

- Tổng doanh thu thực hiện: **220** tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch đề ra tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 (203 tỷ đồng), tăng 34% so với năm 2016 (163 tỷ đồng).
- Tổng chi phí: **144,4** tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: **75,8** tỷ đồng, đạt 105% so với nghị quyết đại hội đề ra (71,8 tỷ đồng), đạt 131% so với năm 2016 (57,7 tỷ đồng)

#### **2.1 Sản xuất kinh doanh nước sạch:**

- Doanh thu sản xuất nước: **196,9** tỷ đồng, đạt 130% so với năm 2016 (150,5 tỷ đồng).



- Sản lượng nước sản xuất: **38.359.738m<sup>3</sup>**, đạt 105% so với kế hoạch năm 2017 (36.405.000m<sup>3</sup>).
- Sản lượng nước tiêu thụ: **37.614.948m<sup>3</sup>**, đạt 107% so với kế hoạch năm 2017 (35.125.000m<sup>3</sup>).
- Sản lượng nước thương phẩm bình quân: **104.486 m<sup>3</sup>/ngày**.
- Chi phí nước được kiểm soát: **3.568 đồng/m<sup>3</sup>**.

## 2.2 Công tác tổ chức, nhân sự:

Đến ngày 31/12/2017, Công ty có tổng số CBCNV là 22 người. Trình độ CBCNV Công ty như sau:

TT	Trình độ	Số lượng (người)	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Đại học và trên đại học	9	40,9
2	Cao đẳng	2	9,1
3	Trung học	2	9,1
4	Công nhân kỹ thuật	3	13,6
5	Khác	6	27,3
<b>Tổng cộng</b>		<b>22</b>	<b>100</b>

## 2.3 Thực hiện tăng vốn điều lệ:

Là năm đầy khó khăn cho giải pháp tài chính. Nhu cầu vốn cần thì nhiều nhưng lực hạn chế nên Ban điều hành gặp rất nhiều khó khăn, phải tổ chức nhiều lần Đại hội bất thường để cùng nhau thảo luận về vấn đề tăng vốn.

- **Trong năm 2017 thực hiện tăng vốn điều lệ từ 347,8 tỷ lên 650,4 tỷ**
  - + Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương đã cấp giấy Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 4 ngày **21/9/2017** với vốn điều lệ là: 650.404.963.750 đồng, với **119 cổ đông**.
  - + Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tăng 302,6 tỷ).
  - + Mục đích sử dụng vốn: dùng để trả nợ vay cổ đông, các cá nhân và các tổ chức trong việc đầu tư tài chính (mua cổ phần của Biwase, Dowaco, Wase)
- **Cuối năm 2017 thực hiện tăng vốn điều lệ từ 650,4 tỷ lên 812 tỷ**
  - + Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương đã cấp giấy Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5 ngày **05/02/2018** với vốn điều lệ là: 812.000.003.750 đồng, với **302 cổ đông**.
  - + Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động và Nhà đầu tư riêng lẻ (tăng 161,6 tỷ).
  - + Mục đích sử dụng vốn: dùng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; trả nợ vay cổ đông và các tổ chức, trả nợ vay ngân hàng.

## 2.4 Xây dựng cơ bản – Xây dựng Nhà máy Nước Bàu Bàng:

Đvt: vnd

TT	Tên hạng mục	Giá trị đầu tư
1	Trạm bơm nước thô (Công suất 50.000m <sup>3</sup> )	78.032.992.117
2	Tuyến ống nước thô D800 (L = 8.257m, Công suất 60.000m <sup>3</sup> )	77.938.488.319
3	Nhà máy xử lý nước sạch	86.027.746.568
4	Chi phí tư vấn	5.448.497.469
5	Mua sắm thiết bị	13.924.848.600
6	Giải phóng mặt bằng	48.777.980.179
7	Hạng mục nhỏ khác	562.052.314
<b>Tổng</b>		<b>310.712.605.566</b>

## 2.5 Kết quả đầu tư tài chính đến ngày 31/12/2017:

TT	Nhà đầu tư	Tỷ lệ/ VĐL	Số lượng (cổ phần)	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Tham gia cổ đông chiến lược Công ty Biwase	38,5%	57.750.000	695.625.000.000
2	Công ty Cấp nước Đồng Nai (Dowaco)	12,1%	12.050.833	159.797.495.000
3	Công ty Wase	40%	200.000	5.480.000.000
<b>TỔNG</b>			<b>70.000.833</b>	<b>860.902.495.000</b>

## II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2017

Do sản phẩm chủ yếu của Công ty là sản phẩm dịch vụ của chương trình xã hội hóa hoạt động chuyên ngành mang tính đặc thù, thì ngoài nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính thì quan trọng hơn là những hiệu quả về mặt môi trường, hạ tầng đô thị góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và tạo động lực phát triển cho tỉnh Bình Dương. Một số đánh giá giá kết quả thực hiện trong năm như sau:

### 1. Về tình hình khai thác từ nguồn nước:

- Nguồn nước thô là nguyên liệu đầu vào để sản xuất nước sạch, được khai thác từ sông Đồng Nai và Hồ Phước Hòa.
- Nguồn nước sông, Công ty phải trả ít nhất các loại thuế phí: Thuế tài nguyên, Tiền cấp phép khai thác và sử dụng tài nguyên...
- Nguồn nước từ hồ phải mua nước thô với giá 900đồng/m<sup>3</sup>.

### 2. Về tình hình thất thoát nước sạch:

- Tỷ lệ thất thoát của hệ thống cấp nước hiện tại là không đáng kể, chủ yếu bán qua đồng hồ tổng.

### **3. Về ảnh hưởng một số chi phí đầu vào và giá tiêu thụ nước sạch:**

- Nguồn nguyên liệu chính của Công ty là nước khai thác từ sông ngoài tự nhiên và hồ. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng các nguyên vật liệu và động lực khác như điện, phèn, vôi, clor, flour và các vật liệu phụ để xử lý nước trước khi hòa vào mạng nước sạch cung cấp cho người dân.
- Do nguồn nguyên vật liệu chính được khai thác từ tự nhiên từ sông Đồng Nai và Hồ Phước Hòa, nên nhìn chung nguồn nước thô là nguyên liệu đầu vào của Công ty tương đối ổn định.
- Công ty phải chịu nhiều khoản thuế phí trong việc khai thác nước, phí chống chỉ khá cao.

#### **• Nhận xét chung:**

Với tình hình triển khai các dự án hiện tại cùng với chiến lược kinh doanh trong tương lai, chủ yếu là đầu tư sản xuất nước sạch cho thấy định hướng phát triển của Công ty phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của tỉnh Bình Dương nói riêng và của cả nước nói chung.

## **III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

### **1. Nhận định tình hình kinh doanh năm 2018**

#### **1.1 Thuận lợi:**

- Bình Dương đang có sức hút tốt đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt tại khu trung tâm hành chính của tỉnh, huyện mới Bàu Bàng và Bắc Tân Uyên, tình hình phát triển chung của thế giới có dấu hiệu tăng dần. Do vậy, cơ hội cung cấp nước sạch sẽ tăng theo. Các doanh nghiệp đầu tư vào Khu công nghiệp Bàu Bàng tăng lên rất nhiều đang trong quá trình xây dựng, đồng thời một số doanh nghiệp đã ký Hợp đồng ghi nhớ cam kết tiêu thụ nước.
- Đầu ra và giá bán ổn định vì khách hàng chính là Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương. Giá nước được điều chỉnh ~8%.
- Có đội ngũ CBCNV đoàn kết, năng nổ, tích cực làm việc. Công ty tạo được uy tín với người lao động.

#### **1.2 Khó khăn:**

- Giá cả đầu vào tăng cao;
- Nguồn nước ngày càng có dấu hiệu ô nhiễm, chi phí xử lý tăng và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của nhà máy.
- Chi phí lãi vay ngân hàng còn khá cao.
- Nhà máy Nước Bàu Bàng chưa phát huy hết công suất.

### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Vượt lên mọi khó khăn, tự cải tiến chính bản thân, từng người lãnh đạo, người quản lý, người công nhân luôn phấn đấu tăng năng suất lao động năm sau cao hơn năm trước, ngày càng làm hài lòng khách hàng nhiều hơn. Từ đó, một số chỉ tiêu kế hoạch công ty đặt ra, cụ thể như sau:

- Doanh thu: tăng ước trên **17%** so với thực hiện năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế: tăng ước trên **30%** so với thực hiện năm 2017.
- Nước thương phẩm: tăng ước trên **13%** so với thực hiện năm 2017.
- Đảm bảo thực hiện công tác sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để bảo đảm kế hoạch sản xuất kinh doanh.

### 3. Một số giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức người lao động, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, cải tiến trong công tác điều hành, quản lý vận hành hiệu quả, tiết kiệm chi phí.
- Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kiện toàn bộ máy quản lý, tăng năng suất và hiệu quả lao động.
- Phát động phong trào thi đua khen thưởng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, điều chỉnh thu nhập từng đợt phù hợp với hiệu quả công việc thực hiện để kích thích người lao động sáng tạo.
- Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cải thiện điều kiện lao động. Ứng dụng công tác công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý trong việc tự động hóa công tác ghi đọc đồng hồ nước khách hàng.
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ và cập nhật thường xuyên quản trị và kiến thức về chứng khoán và pháp lý phù hợp với hình thức Công ty cổ phần.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT. *ml*



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Trần Thế Hưng*



# CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

ĐT: 0274 3842255-3842277 - Fax: 0274 3841838 - Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017 (Đã kiểm toán)

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng.

Stt	Nội dung	31/12/2017	1/1/2017
1	2	3	4
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>425.502.075.394</b>	<b>131.323.087.809</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	315.576.990.800	6.224.695.211
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		5.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	93.661.118.304	113.913.377.754
4	Hàng tồn kho	836.805.935	3.396.316.586
5	Tài sản ngắn hạn khác	15.427.160.355	2.788.698.258
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.646.257.886.234</b>	<b>1.313.716.491.692</b>
1	Tài sản cố định	551.699.741.319	451.176.800.084
	- Tài sản cố định hữu hình	522.407.886.725	441.813.975.034
	- Tài sản cố định vô hình	29.291.854.594	9.362.825.050
2	Tài sản dở dang dài hạn	225.610.969.015	133.858.999.617
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	861.752.882.497	726.300.995.600
4	Tài sản dài hạn khác	7.194.293.403	2.379.696.391
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.071.759.961.628</b>	<b>1.445.039.579.501</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.327.250.690.094</b>	<b>1.041.203.352.083</b>
1	Nợ ngắn hạn	831.714.459.007	634.138.620.996
2	Nợ dài hạn	495.536.231.087	407.064.731.087
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>744.509.271.534</b>	<b>403.836.227.418</b>
1	Vốn chủ sở hữu	744.509.271.534	403.836.227.418
	- Vốn góp của chủ sở hữu	650.404.963.750	347.810.143.750
	- Thặng dư vốn cổ phần	(296.380.000)	
	- Quỹ đầu tư phát triển	18.506.521.805	2.988.240.054
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	75.894.165.979	53.037.843.614
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.071.759.961.628</b>	<b>1.445.039.579.501</b>



## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	197.002.264.577	150.556.031.080
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	197.002.264.577	150.556.031.080
4	Giá vốn hàng bán	62.322.723.900	49.659.611.737
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	134.679.540.677	100.896.419.343
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22.430.134.152	12.815.177.981
7	Chi phí tài chính	75.795.220.105	51.566.172.351
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	77.150.536.202	50.064.822.598
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.967.924.529	4.005.948.377
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	75.346.530.195	58.139.476.596
10	Thu nhập khác	587.635.784	-
11	Chi phí khác	40.000.000	365.787.346
12	Lợi nhuận khác	547.635.784	(365.787.346)
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	75.894.165.979	57.773.689.250
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	75.894.165.979	57.773.689.250
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.584	1.575

226772-  
CÔNG TY  
PHẦN  
CƯỚC  
DẦU MỎ  
MỘT-T. B. N.

## III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2017	01/01/17
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	79,46	90,91
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	20,54	9,09
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	64,06	72,05
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	35,94	27,95
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,5106	0,2017
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,5116	0,2071
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,66	4,00
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	38,52	38,37

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2017	01/01/17
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	10,19	14,31
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	11,67	16,61

Người lập

*[Handwritten signature]*  
 Tăng Tô Văn

Bình Dương, ngày 21 tháng 3 năm 2018  
 Tổng Giám đốc



*[Handwritten signature]*

Trần Thế Hưng

